TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **932**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 797/2023 TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023, giữa:

-Nguyên đơn: Chị PTH, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: thôn Tam Đồng, xã Thụy Hải; Hiện trú tại: 40/2b Nguyễn Giản Thanh, P15.

- Bị đơn: Anh VQĐ, sinh năm 1978; trú tại: số nhà 25, ngõ 21/13, tổ 1, phường Phú Lương.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Điều 58, Điều 81 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoả giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện lỵ hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị PTH và anh VQĐ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự chị PTH và anh VQĐ, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị PTH và anh VQĐ có 01 con chung là cháu VTP, sinh ngày 14/3/2012. Hiện con phát triển khỏe mạnh bình thường. Chị H và anh Đ thỏa thuận sau ly hôn giao con chung là cháu VTP, sinh ngày 14/3/2012 cho chị PTH chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con. Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị PTH, anh VQĐ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị PTH và anh VQĐ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà không xem xét.

- Về công nợ chung: Vợ chồng không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị PTH chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000₫ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014566 ngày 03/11/2023 (do ông NTT nộp thay) của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- UBND xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Tưởng Thị Huyền